

Số: 15/KH-UBND

TP. Thái Bình, ngày 20 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 13/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của người dân và xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao năm 2025 trên địa bàn thành phố theo tinh thần Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản khác của Trung ương, của tỉnh về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật.

- Bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để thực hiện; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động PBGDPL.

- Triển khai các nhiệm vụ phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND phường, xã và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 25/01/2025.

1.2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013 gắn với các Luật, pháp luật triển khai thi hành Hiến pháp; tuyên truyền, phổ biến các Luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2024, 2025; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh; biển, đảo; tín ngưỡng tôn giáo, cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, HIV/AIDS, dịch bệnh, thiên tai; khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; trách nhiệm bồi thường của nhà nước; tiếp cận thông tin; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Chú trọng tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về việc thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; các phòng, ban, đơn vị thuộc thành phố và UBND phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân; Kế hoạch số 259/KH-TU ngày 03/8/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg.

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc thành phố; UBND phường, xã và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND phường, xã và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tiếp tục tuyên truyền, PBGDPL về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, chú trọng các quy định pháp luật về tố tụng và các quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án (*hình sự, dân sự, hành chính*) gắn với vận động cán bộ, nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố, Ban Chỉ huy quân sự thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác Phổ biến giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật và Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 09/9/2019 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện sinh hoạt Ngày Pháp luật năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2025.

1.9. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại cập nhật kiến thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3147/QĐ-TTg ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố, Ban Chỉ huy quân sự thành phố; phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động thành phố triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

1.13. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL; duy trì hoạt động có hiệu quả Mục Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND thành phố; phòng Văn hoá - Thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về hòa giải ở cơ sở

2.1. củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ Hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho Hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

2.2. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; công nhận kết quả hòa giải và các biện pháp giải quyết tranh chấp ngoài tòa án để người dân tích cực sử dụng hòa giải để giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQVN thành phố; các đơn vị liên quan; UBND phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Phối hợp với Ban Dân vận thành phố trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận thành phố; UBND phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh;

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan; UBND phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

Chủ trì, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo UBND thành phố, Sở Tư pháp kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định.

2. Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng thời lượng phát sóng, viết tin bài để đưa nội dung pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân.
- Kịp thời và thường xuyên tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân điển hình về chấp hành, thực hiện tốt pháp luật; đồng thời phản ánh tình hình vi phạm pháp luật để phòng ngừa, giáo dục chung.
- Phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường giới thiệu các văn bản pháp luật mới của Trung ương và địa phương.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Thẩm định và hướng dẫn các đơn vị xây dựng dự toán ngân sách đảm bảo kinh phí cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý của ngành triển khai, thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở tất cả các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn đạo đức, giáo dục công dân.

5. Phòng Văn hoá - Thông tin

Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về thực hiện nếp sống văn hoá, lồng ghép vào tiêu chí gia đình văn hoá, thôn, tổ dân phố, khu phố, cơ quan, đơn vị văn hoá.

6. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc thành phố

- Xây dựng kế hoạch năm 2025, triển khai chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn;

trong đó chú trọng những luật mới ban hành thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành. Tiếp tục triển khai thực hiện Ngày Pháp luật hàng tháng tại đơn vị.

- Chủ động đảm bảo kinh phí và nguồn nhân lực để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động về phòng Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

7. Ủy ban nhân dân phường, xã

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương. Tiếp tục triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật” hàng tháng tại địa phương.

- Tăng cường lực lượng làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên; tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong tình hình mới.

- Chủ động hoặc phối hợp thực hiện việc kiểm tra, tự kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương. Định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của đơn vị, địa phương năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn thành phố. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân phường, xã phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố (*qua phòng Tư pháp*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Đ/c Chủ tịch UBND thành phố;
- Các đ/c PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc thành phố;
- UBND phường, xã;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đức